

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	Chủ đầu tư: UBND xã Quốc Oai
E-ĐKC 1.3	Nhà thầu: _____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i>
E-ĐKC 1.10	Địa điểm dự án: xã Quốc Oai, Thành Phố Hà Nội và được xác định trong Bản vẽ số theo bản vẽ đính kèm
E-ĐKC 1.11	Ngày hợp đồng có hiệu lực: <i>Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng</i>
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu khác: <i>Các văn bản pháp lý có liên quan đến dự án</i>
E-ĐKC 4.1	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: <i>Theo quy định hiện hành.</i>
E-ĐKC 5.1	Các trường hợp khác: <i>Theo quy định hiện hành</i>
E-ĐKC 7	Loại hợp đồng: Trọn gói
E-ĐKC 8	Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp. (1) Đối với loại hợp đồng trọn gói: giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu.
E-ĐKC 10	10.1. Tạm ứng: Được quy định cụ thể trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng 10.2. Thanh toán Phương thức thanh toán: Thanh toán theo hình thức chuyển khoản. - Đồng tiền thanh toán: VND. - Số lần thanh toán: Theo kế hoạch vốn được cấp của dự án - Thời hạn thanh toán: Được quy định cụ thể trong quá trình hoàn thiện hợp đồng. <i>Chứng từ phục vụ cho việc thanh toán:</i> + <i>Hợp đồng trọn gói: Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành (không yêu cầu xác nhận khối lượng hoàn thành chi tiết); bảng xác định giá trị cho những công việc phát sinh theo văn bản sửa đổi hợp đồng (nếu có) có xác nhận của đại diện chủ đầu tư, đại diện tư vấn</i>

	<i>giám sát (nếu có) và đại diện nhà thầu; đề nghị thanh toán.....;</i>
E-ĐKC 11	Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: <i>Không áp dụng</i>
E-ĐKC 12	Thời gian thực hiện hợp đồng: 400 ngày
E-ĐKC 13.1	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 10 ngày
E-ĐKC 13.2 (e)	Các trường hợp khác: Theo quy định của pháp luật
E-ĐKC 14.2	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 03 ngày
E-ĐKC 16.1	Danh sách nhà thầu phụ: _____ <i>[Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].</i>
E-ĐKC 16.2	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 10% giá hợp đồng <i>[Hệ thống trích xuất theo Mục 26.3 E-CDNT].</i>
E-ĐKC 16.4	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ : - Nhà thầu không được uỷ quyền, giao nhà thầu phụ thực thi một phần hợp đồng nếu không được sự đồng ý của Chủ đầu tư. - Nhà thầu phụ phải có đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành đáp ứng với phần việc mình đảm nhận và phải được Chủ đầu tư xem xét chấp nhận. - Việc thanh toán cho nhà thầu phụ hoàn toàn do nhà thầu chịu trách nhiệm. Chủ đầu tư không có nghĩa vụ giải thích cho nhà thầu phụ các điều khoản hợp đồng mà Chủ đầu tư đã ký với nhà thầu. - Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm về những hành động, thiếu sót của nhà thầu phụ
E-ĐKC 17	1. Phạt vi phạm hợp đồng: “Áp dụng” a) Nhà thầu bị phạt theo mức: 1% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng. Tổng số tiền phạt không vượt quá: 148.000.000 VNĐ (tương đương 12% giá gói thầu). b) Trường hợp chủ đầu tư chậm thanh toán cho nhà thầu theo quy định tại Điều 10 thì phải trả lãi cho

	nhà thầu theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Thời gian được tính kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến ngày chủ đầu tư thanh toán đầy đủ cho nhà thầu. 2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng + Thực hiện theo quy định tại Điều 146, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 và các điều luật khác có liên quan;
E-ĐKC 19.1	Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu: + Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt nêu trong E-HSDT hoặc nhân sự thay thế không có trình độ kinh nghiệm và năng lực tương đương + Một số quy định khác sẽ được cụ thể hoá khi ký Hợp đồng và các quy định hiện hành.
E-ĐKC 20	Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư: Không áp dụng
E-ĐKC 22.2	Giải quyết tranh chấp: Trong thời hạn 28 ngày kể từ ngày các bên nhận được kết luận hòa giải của ban xử lý tranh chấp, nếu một bên không đồng ý kết luận hòa giải của ban xử lý tranh chấp thì có quyền phản đối và các tranh chấp này sẽ được giải quyết tại Trọng tài hoặc Tòa án theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp quá thời hạn nêu trên không bên nào phản đối kết luận hòa giải thì coi như các bên đã thống nhất với kết luận hòa giải. Khi đó các bên phải thực hiện theo kết luận hòa giải. Thời hiệu khởi kiện theo thủ tục trọng tài hoặc thời hiệu khởi kiện lên Tòa án giải quyết tranh chấp được thực hiện theo quy định có liên quan của pháp luật. Chi phí cho việc giải quyết tranh chấp do bên thua kiện chịu và được qui định cụ thể khi thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.
E-ĐKC 23.1	Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định: - Địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư: Xã Quốc Oai, Thành phố Hà Nội Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____ - Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu: _____ Điện thoại: _____

	Fax: _____ E-mail: _____
--	--